

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ KỸ THUẬT MK
VIỆT NAM**

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ KỸ THUẬT MK VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MK VIETNAM TRADING INVESTMENT AND TECHNICAL SERVICES JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108540836

3. Ngày thành lập: 07/12/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 171/18 đường Nguyễn Hoàng Tôn, tổ 41, cụm 5, Phường Xuân La, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chui tiết: - Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi, sắt thép và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
2.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
3.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Vận tải hành khách bằng xe nội tỉnh, liên tỉnh	4932
4.	Xây dựng nhà ở	4101
5.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
6.	Tái chế phế liệu	3830
7.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
8.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
9.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662

10.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến - Bán buôn xi măng - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi - Bán buôn kính xây dựng - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh	4663
11.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tuwong tự	4649
12.	Thu gom rác thải độc hại	3812
13.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
14.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
15.	Phá dỡ	4311
16.	Lập trình máy vi tính	6201
17.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
18.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
19.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
20.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
21.	Khai thác quặng sắt	0710
22.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: - Cho thuê máy móc và thiết bị nông lâm nghiệp không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc và thiết bị xây dựng và kỹ thuật dân dụng không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc và thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) không kèm người điều khiển;	7730
23.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
24.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ hàng may mặc đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh	4774
25.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
26.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
27.	Xây dựng công trình điện	4221
28.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
29.	Xây dựng nhà không để ở	4102

30.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
31.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)	1392
32.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
33.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ hàng may mặc trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
34.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
35.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
36.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
37.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
38.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
39.	Đúc sắt, thép	2431
40.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
41.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
42.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
43.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
44.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị trong công trình nhà và công trình xây dựng khác như: + Thang máy, thang cuốn, + Cửa cuốn, cửa tự động, + Dây dẫn chống sét, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung.	4329
45.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
46.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
47.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
48.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
49.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện)	4659(Chính)

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:**8. Cổ đông sáng lập:**

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LÊ MINH TÚY	Phòng 201, Nhà B10, Khu Tập thể Phương Mai, Phường Phương Mai, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	24.000	240.000.000	12,000	0340730029 61	
			Tổng số	24.000	240.000.000	12,000		
2	LÊ THÁI HÀ	Thôn Trung Vương, Xã Vũ Lăng, Huyện Tiên Hải, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	92.000	920.000.000	46,000	0340860018 68	
			Tổng số	92.000	920.000.000	46,000		
3	PHẠM VĂN QUÂN	Thôn Trung Vương, Xã Vũ Lăng, Huyện Tiên Hải, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	84.000	840.000.000	42,000	151784085	
			Tổng số	84.000	840.000.000	42,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ THÁI HÀ

Giới tính: Nam

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 11/08/1986

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 034086001868

Ngày cấp: 25/06/2015

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Trung Vương, Xã Vũ Lăng, Huyện Tiên Hải, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 171/18, Đường Nguyễn Hoàng Tôn, tổ 41, cụm 5, Phường Xuân La, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội